

huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ và hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
1.1. Hiểu biết về mục đích, hiệu quả thực hiện và tính chất công việc của gói thầu	- Nhà thầu có hiểu biết và trình bày một cách hợp lý về mục đích, hiệu quả thực hiện và tính chất công việc của gói thầu - Có cam kết đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sản phẩm số hóa đáp ứng Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.2. Yêu cầu về các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng trong việc thực hiện gói thầu	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng trong việc thực hiện gói thầu theo yêu cầu tại Tiêu chí 2.2.1- Mục 2.2-Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng không cụ thể, không chi tiết các quy	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

	chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng trong việc thực hiện gói thầu theo yêu cầu tại Tiêu chí 2.2.1- Mục 2.2-Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	
2. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
2.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp cung cấp dịch vụ	- Nhà thầu có đề xuất giải pháp kỹ thuật một cách chi tiết và cụ thể về việc tổ chức cung cấp dịch vụ số hóa đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT; - Nhà thầu có thuyết minh đầy đủ, chi tiết, rõ ràng hợp lý quy trình số hóa 3D phù hợp với phạm vi cung cấp hàng hóa.	Đạt
	- Nhà thầu không đề xuất giải pháp kỹ thuật hoặc có đề xuất giải pháp kỹ thuật nhưng không chi tiết và không cụ thể về việc tổ chức cung cấp dịch vụ số hóa đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT; - Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không rõ ràng, không hợp lý quy trình số hóa 3D, không phù hợp với phạm vi cung cấp hàng hóa.	Không đạt
2.2. Kế hoạch triển khai	Nhà thầu có bảng kế hoạch/ tiến độ triển khai hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp và phương pháp luận, đáp ứng tiến độ triển khai theo yêu cầu của gói thầu, phù hợp theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu Không có hoặc có bảng kế hoạch/ tiến độ triển khai nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp và phương pháp luận, không đáp ứng tiến độ	Không đạt

	triển khai theo yêu cầu của gói thầu, phù hợp theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	
2.3. Yêu cầu về bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt thực hiện gói thầu	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu hoặc có nhưng không thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt thực hiện gói thầu.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp dịch vụ		
3.1. Thời gian thực hiện hợp đồng	- Thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 45 ngày.	Đạt
	- Thời gian thực hiện hợp đồng > 45 ngày.	Không đạt
4. Đảm bảo chất lượng thực hiện gói thầu		
4.1 Yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng của dịch vụ	- Đối với nhà thầu là nhà sản xuất dịch vụ (Số hóa, tạo lập CSDL) phải có các giấy tờ sau: + Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thông tin ISO/IEC 27001:2022 lĩnh vực số hóa còn hiệu lực; + Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 lĩnh vực số hóa còn hiệu lực.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
5.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định Điều	- Không vi phạm và không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu quy định tại khoản 1. Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP - Không vi phạm về kết quả thực hiện hợp	Đạt

20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	đồng của nhà thầu quy định tại khoản 3. Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: Không

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.